

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 161/2017/QĐST-HNGĐ
Vụ: X-Q “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Linh, ngày 15 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2017/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị X. Sinh năm 1958.

Trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị.

- Bị đơn: Ông Lê Vĩnh Q, sinh năm 1959.

Trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Phòng giao dịch La Ngà.

Địa chỉ: Xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Do ông Phan Quỳnh Đ - Giám đốc Phòng giao dịch L - Đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và văn bản ủy quyền số 179/QĐ/NHNo-TH ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Vĩnh Linh).

2. Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Đ.

Địa chỉ: Xã Vĩnh Thủy, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Do ông Nguyễn Văn H - Giám đốc Hợp tác xã đại diện.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Lê Thị X.

- Ông Lê Vĩnh Q.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Bà Lê Thị X và ông Lê Vĩnh Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Đã thành niên.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị X đã rút yêu cầu phân chia tài sản trước khi hòa giải và nhờ Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận về phân chia tài sản chung như sau:

1. Giao cho bà Lê Thị X một căn nhà xây cấp 4 xây năm 2003 gắn liền với quyền sử dụng 1134 m² đất (trong đó có 200 m² đất ở) tại thôn Đ, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 712538 ngày 25 tháng 01 năm 2003 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, có tổng trị giá: 100.000.000 đồng;

2. Bà Lê Thị X chịu trách nhiệm trả các khoản nợ:

- Nợ Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Đ, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị: 32.627.000 đồng;

- Nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Phòng giao dịch L: 45.600,000 đồng.

- Về án phí: Bà Lê Thị X thuận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.800.000 đồng theo biên lai thu số: 0000045 ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị X 2.650.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKS;
- THADS;
- UBND xã V;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải